

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 14/2024/NQ-HĐND

Ninh Thuận, ngày 11 tháng 7 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
Quy định nội dung, mức hỗ trợ thực hiện
công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN
KHÓA XI, KỲ HỌP THỨ 19

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phòng, chống ma túy ngày 30 tháng 3 năm 2021;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 26/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ quy định chế độ trợ cấp, phụ cấp đối với công chức, viên chức và người lao động làm việc tại các cơ sở quản lý người nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy và cơ sở trợ giúp xã hội công lập;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 105/2021/NĐ-CP ngày 04 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy;

Căn cứ Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Căn cứ Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 62/2022/TT-BTC ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ ngân sách nhà nước thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc; công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cơ sở cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Xét Tờ trình số 65/TTr-UBND, ngày 06 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh trình dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức hỗ trợ thực hiện công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Nghị quyết này quy định nội dung, mức hỗ trợ cho người cai nghiện ma túy bắt buộc; mức hỗ trợ thực hiện công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng:

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác phòng, chống ma túy.

Điều 2. Nội dung, mức hỗ trợ (Có phụ lục chi tiết kèm theo).

Điều 3. Nguồn kinh phí

1. Ngân sách huyện, thành phố bố trí ngân sách thực hiện: Chi trả chế độ hỗ trợ tại mục V của Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này theo phân cấp ngân sách hiện hành.

2. Ngân sách tỉnh bố trí ngân sách để thực hiện các chế độ hỗ trợ khác quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Trường hợp các văn bản được viện dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ thì thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận Khóa XI Kỳ họp thứ 19 thông qua ngày 11 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực thi hành từ ngày 21 tháng 7 năm 2024./.

CHỦ TỊCH

Phạm Văn Hậu

PHỤ LỤC

**Quy định nội dung, mức hỗ trợ thực hiện
công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**
(Kèm theo Nghị quyết số 14/2024/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của HĐND tỉnh)

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức hỗ trợ
I	Hỗ trợ cho cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc		
1	Hỗ trợ cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc trên địa bàn tỉnh kinh phí cho thân nhân đến đưa thi thể của người cai nghiện bắt buộc tử vong về gia đình mai táng	đồng/ca tử vong	3.000.000
2	Hỗ trợ cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc trên địa bàn tỉnh kinh phí mua sắm và cấp quần áo thường cho người cai nghiện bắt buộc (nếu họ không có) khi chấp hành xong quyết định trở về địa phương nơi cư trú	đồng/bộ quần áo thường	Tối đa không quá 400.000
II	Hỗ trợ thực hiện công tác triệt phá cây có chứa chất ma túy		
1	Hỗ trợ kinh phí cho cá nhân có công phát hiện, tham gia triệt phá diện tích trồng, tái trồng cây có chứa chất ma túy		
1.1	Hỗ trợ kinh phí cho cá nhân có công phát hiện diện tích (m ²) trồng, tái trồng cây có chứa chất ma túy, cụ thể:		
-	Diện tích trồng dưới 20 m ²	đồng/trường hợp	1.000.000
-	Diện tích trồng từ 20 m ² đến 100 m ²	đồng/trường hợp	2.000.000
-	Diện tích trồng từ trên 100 m ² đến 1000 m ²	đồng/trường hợp	5.000.000
-	Diện tích trồng trên 1000 m ²	đồng/trường hợp	10.000.000
1.2	Hỗ trợ kinh phí cho cán bộ, chiến sỹ và lực lượng tham gia triệt phá diện tích trồng, tái trồng cây có chứa chất ma túy	đồng/người/ngày	200.000
2	Hỗ trợ kinh phí cho lực lượng trực tiếp tham gia tiêu hủy cây có chứa chất ma túy sau triệt phá (gồm thu gom, tiêu hủy)	đồng/người/buổi	100.000

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức hỗ trợ
III	Hỗ trợ thực hiện công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy: Hỗ trợ kinh phí cho lực lượng thực hiện các biện pháp đấu tranh chống tội phạm ma túy (<i>Công an; Bộ đội biên phòng; Hải quan</i>) bắt giữ và khởi tố bị can theo tội danh quy định về tội phạm ma túy tại các điều 249, 250, 251, 252, 255, 256, 257, 258 Bộ Luật Hình sự số 100/2015/QH13 của Quốc hội khóa 13 ngày 27/11/2015 và được sửa đổi, bổ sung tại khoản 66, 67, 68, 69, Điều 1, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ Luật Hình sự số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa 14		Lực lượng bắt giữ được hưởng 80% nguồn kinh phí hỗ trợ; Cơ quan thụ lý điều tra vụ án (<i>cơ quan ra quyết định khởi tố bị can</i>) được hưởng 20% nguồn kinh phí hỗ trợ
	Bắt giữ và khởi tố bị can	đồng/bị can	3.000.000
IV	Trợ cấp đặc thù cho cán bộ, chiến sĩ, viên chức, người lao động tham gia công tác phòng, chống ma túy		
1	Trợ cấp đặc thù đối với công chức, viên chức làm việc tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận	đồng/người/tháng	750.000
2	Hỗ trợ kinh phí đối với cán bộ, chiến sĩ và lực lượng tham gia phòng, chống ma túy trong khi thi hành công vụ bị phơi nhiễm HIV do tai nạn, rủi ro nghề nghiệp	đồng/người/ lượt phơi nhiễm	15.000.000
V	Hỗ trợ thực hiện công tác phòng, chống ma túy tại cơ sở		
1	Hỗ trợ thưởng tiền các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh có 02 năm liền được công nhận đạt tiêu chuẩn không có ma túy	đồng/lần/xã, phường, thị trấn	5.000.000

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức hỗ trợ
2	Hỗ trợ cho người không thuộc trường hợp hưởng lương từ ngân sách nhưng được phân công trực tiếp giúp đỡ người sử dụng trái phép chất ma túy đang trong thời hạn quản lý quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 42, Nghị định số 105/2021/NĐ-CP ngày 04/12/2021 của Chính phủ. Căn cứ vào tổng số người sử dụng trái phép chất ma túy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xác định số lượng người được phân công trực tiếp giúp đỡ người sử dụng trái phép chất ma túy, theo mức: Cấp xã: - Có từ 01 đến 05 người sử dụng trái phép chất ma túy, không quá 01 người trực tiếp giúp đỡ người sử dụng trái phép chất ma túy - Có từ 06 đến 10 người sử dụng trái phép chất ma túy, không quá 02 người trực tiếp giúp đỡ người sử dụng trái phép chất ma túy - Có từ 11 đến 15 người sử dụng trái phép chất ma túy, không quá 03 người trực tiếp giúp đỡ người sử dụng trái phép chất ma túy - Có từ 16 đến 20 người sử dụng trái phép chất ma túy, không quá 04 người trực tiếp giúp đỡ người sử dụng trái phép chất ma túy - Có từ 21 đến 25 người sử dụng trái phép chất ma túy, không quá 05 người trực tiếp giúp đỡ người sử dụng trái phép chất ma túy - Có từ 26 đến 30 người sử dụng trái phép chất ma túy, không quá 06 người trực tiếp giúp đỡ người sử dụng trái phép chất ma túy - Trên 30 người sử dụng trái phép chất ma túy trở lên, không quá 07 người trực tiếp giúp đỡ người sử dụng trái phép chất ma túy	đồng/người/ tháng	450.000